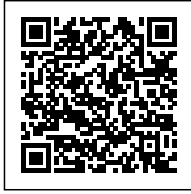


## CUỘC ĐỜI TÔN GIẢ ANGULIMALA TRONG KINH NIKAYA





Tác giả: **Thích Thiện Tâm**

*Chùa Khánh Thiên, số 107/19/8 Phạm Văn Hai, Phường 3, Quận Tân Bình, Tp.HCM*

## **DẪN NHẬP**

Đức Thế Tôn đã nhập Niết Bàn cho đến nay đã hơn hai mươi lăm thế kỷ, nhưng giáo Pháp và những lời dạy của Ngài vẫn còn in đậm trong tâm trí của tất cả hàng đệ tử xuất gia nói riêng và phật tử tại gia nói chung.

Trong suốt con đường hoàng pháp lợi sinh khi còn tại thế, đức Phật đã tùy duyên hóa độ cho rất nhiều hàng đệ tử xuất gia. Có rất nhiều đệ tử đức Phật đã chứng đắc vào hàng Thánh quả A-la-hán. Một trong số đó, không thể không nhắc đến Tôn giả Angulimala, người mà đã từng nổi danh là một tên tướng cướp giết người khiến ai cũng phải khiếp sợ. Tuy nhiên có thể nói sự quay đầu sám hối của Tôn giả Angulimala là sự sám hối chân chính, sự chuyển hóa kì diệu từ một tướng cướp hung bạo trở thành một bậc A-la-hán. Ngài được đức Thế Tôn đánh thức bản tính lương thiện chính trong tâm hồn của mình. Cuộc đời hành đạo của Ngài vô cùng tinh tấn mặc dù có rất nhiều trở ngại và phải chịu quy luật nhân quả chính Tôn giả đã tạo ra, nhưng Ngài không than thở hay hờn giận mà chấp nhận một cách tuyệt đối.

Với phẩm hạnh cao quý và sự sám hối lỗi lầm đã gây ra của Angulimala đã tạo cho con một sự ngưỡng mộ to lớn, cùng với tinh thần cầu học về những tấm gương sáng chói của hàng đệ tử Phật.

## **NỘI DUNG**

Từ những tiền thân trước, giữa Tôn giả Angulimala và đức Phật đã có nhân duyên với nhau. Một trong số tiền thân đó, theo Kinh Tiểu bộ ghi lại rằng thuở xưa khi vua Brahmadata trị vì nước Ba-la-nại, Bồ-tát đã nhập thai vào làm con hoàng hậu. Hoàng tử sinh ra được đặt tên là Pancavudhakumara, có nghĩa là hoàng tử có năm thứ vũ khí.

Sau khi lớn lên, Ngài được nhà vua cho đi học với bậc thầy lừng danh tại thành Takkasila, trong nước Gandhara. Hoàng tử đến đây học, học nghề xong, trước khi quay về lại Ba-la-nại, hoàng tử đã được thầy tặng cho năm thứ vũ khí. Trên đường về đi ngang qua khu rừng, có một con quỷ Dạ-xoa tên Silesaloma chặn hoàng tử lại đòi ăn thịt, nhưng Ngài vẫn không sợ hãi cứ nhắm hướng mà đi. Quỷ Dạ-xoa nói: *"Người đi đâu đấy? hãy đứng lại. Người là món ăn của ta"*. Bị dọa nạt, hoàng tử không nao núng mà còn dùng năm thứ vũ khí của mình đánh nhau với quỷ Dạ-xoa, nhưng tất cả đều không có tác dụng gì cả, mọi thứ bị dính chặt vào lông quỷ Dạ-xoa. Tuy vậy, hoàng tử vẫn tự tin, không chút run sợ. Thấy sự kì lạ này, quỷ Dạ-xoa ngạc nhiên nghĩ chắc đây là không phải một người bình thường mà phải là một người phi thường, nghĩ thế



Dạ-xoa không dám ăn thịt Ngài nữa và hỏi: “Này thanh niên Bà-la-môn, vì sao chàng không sợ hãi”. Hoàng tử đáp lại: “Này Dạ-xoa, ta tin ở ta nên không sợ hãi. Ta biết mỗi cá thể nào cũng đi đến cái chết. Nhưng trong bụng ta, ta có vũ khí kim cương. Nếu người ăn ta, người không thể tiêu hóa vũ khí ấy”. Nghe những lời hoàng tử nói, Dạ-xoa cảm thấy đúng như sự thật, nó không nghĩ tới việc ăn thịt Ngài mà tha chết cho Ngài đi. Trước khi đi, hoàng tử như một vị Bồ-tát đã thuyết về sự nguy hiểm của năm giới và lợi ích năm thiện pháp khiến cho Dạ-xoa bị nhiếp phục trở nên nhu thuận, an trú biến thành một vị Thần rừng, được mọi người cúng tế. Quý Dạ-xoa ấy kiếp này là Tôn giả Angulimala và vị hoàng tử chính là đức Phật - Bậc giác ngộ.

Nếu nói về niên đại cuộc đời của Tôn giả Angulimala thì quả thật khó khăn, bởi trong Kinh Tạng Nikaya và một số tài liệu tham khảo khác về Ngài đều không đề cập đến vấn đề này.



Theo Kinh Tiểu Bộ, Tôn giả sinh ra trong một gia đình thuộc giai cấp Bà-la-môn, cha Ngài tên

Bhaggava, quan cố vấn cho vua Pasenadi, nước Kosala. Trong đêm Ngài sinh ra, tất cả binh khí, binh giáp khắp cả kinh thành đều phát sáng và lung lắt, điều này làm cho vua cảm thấy lo sợ, thao thức, không ngủ được. Sáng hôm sau, cha Tôn giả vào chầu vua đem câu chuyện đứa con mình sinh ra có những điều kì lạ trình lên với vua. Nhà vua cho mời các vị chiêm tinh tìm hiểu thì mới biết sau này đứa trẻ sẽ là mối nguy họa cho đất nước. Tuy nhiên, với tấm lòng từ bi do được gần gũi kính trọng đức Phật, vua Pasenadi không những không giết đứa bé để diệt trừ mầm họa mà còn khuyên cha Ngài hãy nuôi dưỡng và dạy bảo Ngài nên người.

Đứa trẻ ấy sinh ra làm cho Nhà vua lo sợ, phiền muộn nên cha Ngài đặt tên là Himsaka, về sau không thấy Ngài làm hại ai nên gọi lại thành Ahimsaka - nghĩa là Vô hại. Lớn lên Ahimsaka được cho đi học với vị giáo sư nổi tiếng tại Takkasila, với sự ngoan hiền, thông minh, tài năng của mình, Ngài được giáo sư và vợ vô cùng yêu mến xem như người trong nhà.

Chính vì điều này, các bạn đồng học của Ngài sinh tâm ganh tỵ, tìm đủ mọi cách để hại không cho Ngài ở lại học nữa. Họ đã nói xấu với vị giáo sư rằng Ngài có tình ý, trêu ghẹo với người vợ của giáo sư. Ban đầu, vì lòng quý mến nên giáo sư không tin điều đó là thật, nhưng có lẽ đã khởi lên sự tình nghi đối với người học trò tài giỏi của mình. Rồi sự ghen tuông khi bắt gặp Ahimsaka nói chuyện thân thuyết với vợ mình, mà vị giáo sư đã đuổi chàng đi không cho tiếp tục học.

Theo như tài liệu kiến thức được Giáo thọ dạy tại lớp (HVPGVN tại TP.HCM), sự việc đuổi Ahimsaka đi vì lòng ghen ghét đứa học trò mình và không có chuyện vị giáo sư đòi quà tạ ơn là một ngàn ngón tay người. Bởi vì, xã hội thời bấy giờ đã có luật pháp, một vị giáo sư nổi tiếng như thế mà có những yêu cầu học trò mình như vậy quả thật có lẽ không hợp lí. (\*)

Nhưng trong Kinh Tiểu Bộ thì ghi lại rằng vị giáo sư tìm kế ám hại học trò mình bằng cách bảo Ahimsaka trả tiền học phí cho mình bằng một ngàn ngón tay phải. (Bài khảo luận này, tác giả xin phép được sử dụng nguồn tài liệu trên “\*”)

Bị thầy đuổi không cho học, về nhà bị cha mắng chửi rồi đuổi đi, mặc cho người mẹ can ngăn nhưng không giữ chân Ngài lại được. Từ một chàng trai ngoan hiền, bỗng xã hội và gia đình quay mặt từ bỏ, Ahimsaka thất vọng, tủi thân, buồn khổ bỏ đi lang thang khắp mọi nơi. Trong lúc đói khát, nhìn thấy một đoàn thương buôn đang ngồi ăn bánh nghỉ chân bên đường. Mặc dù rất đói, nhưng vì thuộc giai cấp Bà-la-môn cao quý nên không cho phép Ngài làm bất cứ điều gì. Thế nhưng, đám người thương buôn ấy ném bánh cho Ngài, sỉ nhục và khinh thường không khác gì một kẻ ăn xin. Sự dồn nén bấy lâu nay đã đến lúc bộc phát, Ngài lao vào đánh đám người ấy và giành lấy thức ăn, nghĩ rằng mình chẳng có lỗi gì sao bị luông bỏ như thế, có phải đây là cách để Ngài tồn tại hay không?

Từ hôm ấy, chàng trai Ahimsaka bỏ vào rừng sâu, chờ có đoàn thương buôn đi ngang để chặn lại giết người, cướp lấy thức ăn. Để chứng minh khùng bố tinh thần mỗi khi giết người, Ahimsaka chặt lấy ngón tay xỏ thành râu đeo lên cổ. Tiếng xấu đồn xa, cái tên của chàng trai Ahimsaka khôi ngô tử tế ngày nào đã không còn mà thay vào đó chỉ có tên tướng cướp hung bạo râu róc ghê trợn Angulimala - nghĩa là vòng hoa làm bằng ngón tay. Kể từ ấy, hễ có mặt

Angulimala là “các làng trở thành không làng, các thị trấn trở thành không thị trấn, các quốc độ trở thành không quốc độ” Vua Pasenadi sai một đoàn binh lính vào rừng truy tìm để bắt giết tên tướng cướp Angulimala giúp dân làng. Bằng linh cảm của một người mẹ, mẹ Angulimala nhận ra tên giết người ấy chính đứa con trai của mình, bà đã khăn gói tự mình vào rừng kiếm con để ngăn chặn không cho làm điều ác nữa. Hai mẹ con gặp nhau, tình mẫu tử lâu ngày không gặp họ ôm nhau khóc, mặc dù hết lời khuyên bảo của mẹ nhưng Angulimala vẫn không chịu quay đầu lại làm một con người lương thiện.

Ngay lúc ấy, thời khắc hóa độ tên tướng cướp đã đến, sau khi khát thực xong, Đức Phật đã đi đến khu rừng Jalini có tên tướng cướp. Thấy đức Phật đi vào chỗ nguy hiểm mọi người khuyên Ngài không nên “Thưa Sa-môn, chớ có đi trên con đường này. Thưa Sa-môn, trên con đường này có tên cướp Angulimala, là một thợ săn, tay vấu máu, sát hại, bạo tàn, không có lòng từ mẫn đối với chúng sinh”. Đức Phật im lặng vẫn tiếp tục đi. Từ nơi xa nhìn thấy chỉ một mình đức Phật đi đến, Angulimala cảm thấy lạ: “Thật vi diệu thay! Thật hy hữu thay! Con đường này, cho đến mười người, hai mươi người, ba mươi người, bốn mươi người, năm mươi người tụ họp lại, tụ họp lại rồi cùng đi; tuy vậy chúng vẫn rơi vào tay ta. Nay người Sa-môn này chỉ một mình, không có người thứ hai, lại đi đến, hình như do một sức mạnh gì? vậy ta hãy giết mạng sống của người Sa-môn này!”. Angulimala rút gươm chạy đuổi theo đức Phật nhưng không tài nào theo kịp mặc dù đức Phật đi với tốc độ rất bình thản. Angulimala đứng lại và bảo đức Phật: “Hãy đứng lại Sa-môn! Hãy đứng lại Sa-môn!” Phật trả lời: “Ta đã đứng rồi, này Angulimala, và người hãy đứng lại”. Nghe xong Angulimala không hiểu ý của Phật nói, nhưng tin rằng các vị Sa-môn luôn nói lên sự thật nên đã hỏi đức Phật tiếp:

“Này Sa-môn, Ngài đi	Sa-môn, ta hỏi Ngài
Lại nói: ta đứng rồi	Về ý nghĩa việc gì
Ta đứng, Ngài lại nói	Sao Ngài đã đứng lại
“sao nhà người chưa đứng?”	Còn ta lại còn đi.”

Đức Phật đã giải thích cho Angulimala hiểu Ngài đã dừng lại tất cả các ác pháp, còn Angulimala thì chưa dừng. Nghe xong lời này, Angulimala như được rưới mát tâm hồn, thấm nhuần toàn thân, buông bỏ đao kiếm quỳ dưới chân đức Phật xin xuất gia.

868 “Đã lâu con tôn kính	869. Nói xong tên tướng cướp
Bậc vĩ đại tiên nhân	Liền quăng bỏ cây kiếm
Nay bậc Sa-môn này	Quăng bỏ cả khí giới
Đã bước vào đại lâm	Xuống vực núi thăm sâu
Con nay sẽ sẵn sàng	Tên tướng cướp đành lễ
Từ bỏ ngàn điều ác	Dưới chân bậc Thiện Thệ
Sau khi nghe kệ Ngài	Chính ngay tại chỗ ấy



*Liên hệ đến chính pháp.*

*Xin Đức Phật xuất gia.”*

Vua Pasenadi nghe tin tướng cướp Angulimala đã theo Phật, liền đem quân đến tinh xá Anathapindika. Trên đường vào đánh lễ đức Phật vua đã đi ngang qua một vị Tỳ kheo ngồi thiền trên tảng đá rất oai nghi và nhà vua đã đánh lễ vị Tỳ kheo ấy. Sau khi, đánh lễ đức Phật xong, vua đã hỏi về tên tướng cướp hung bạo, đức Phật bèn hỏi nhà vua nếu như thấy Angulimala cạo bỏ râu tóc xuất gia, sống đời sống khổ sĩ, phạm hạnh thiện pháp sẽ làm gì với Angulimala. Nhà vua trả lời đức Phật: *“Bạch Thế Tôn, con sẽ đánh lễ, hay đứng dậy, hay đưa ghế mời ngồi, hay lo liệu bốn sự cúng dường Angulimala”*. Bấy giờ, đức Phật mới nói cho vua biết rằng Tỳ-kheo vua đánh lễ trước khi vào đây chính Angulimala. Cũng kể từ đó, người ta không còn nhìn thấy tên tướng cướp hung bạo mang tên Angulimala nữa mà thay vào đó là một vị Tỳ-kheo Angulimala phạm hạnh.

Ngày nọ, trong lúc đi khát thực, Tôn giả đã gặp một đứa bé đang nô đùa, Ngài đến và hỏi cha đứa bé đâu, đứa bé nói cha của con đã bị tên cướp Angulimala giết chết rồi. Nghe xong Tôn giả cảm thấy đau nhói hối hận về những ác nghiệp mà mình đang tạo ra làm cho một đứa bé vô tội phải mất đi người thân. Ngài quay về tinh xá, từ hôm đó trở đi mỗi khi nhập thiền, Tôn giả đều bị ám ảnh bởi hình ảnh của những đứa bé đến mạng rủa Ngài là tên sát nhân. Sau đó, Ngài vào rừng tìm đức Phật, trong một lần cùng Phật thiền hành, bỗng có một người phụ nữ chạy đến nói rằng phía trước có người sắp sinh con, mong đức Phật và Tôn giả đừng nên đi hướng đó. Lát sau, người phụ nữ ấy lại đến lần nữa, cầu xin tìm cách để giúp người phụ nữ kia sinh con. Bấy giờ, đức Phật bảo Tôn giả Angulimala lại nơi đó và nói với người phụ nữ sắp sinh rằng: *“Này bà chị, vì rằng tôi từ khi sinh ra chưa bao giờ cố ý giết hại mạng sống của chúng sinh, mong rằng với sự thật ấy, bà được an toàn và sinh để được an toàn”*. Tôn giả liền bạch Phật nếu nói như thế thì chẳng khác nào nói dối không đúng sự thật, bởi vì Ngài đã giết rất nhiều người. Khi ấy, đức Phật liền bảo Tôn giả, vậy hãy nói như sau: *“Này bà chị, vì rằng tôi từ khi được Thánh sinh này, chưa bao giờ cố ý giết hại mạng sống của chúng sinh, mong rằng với sự thật ấy, bà được an toàn và sinh để an toàn”*. Quả nhiên khi nói xong người phụ nữ ấy sinh được con an toàn và rất biết ơn Tôn giả.

Kể từ đó, Tôn giả Angulimala không còn gặp ác mộng khi nhập thiền, Ngài tinh tấn hành trì, sống viễn ly, không phóng dật và không bao lâu sau Tôn giả chứng đắc thánh quả A-la-hán.

172. *“Ai sống trước buông lung*

*Chói sáng rực đời này*

*Sau sống không phóng dật*

*Như trăng thoát mây che”*

173. *“Ai dùng các hạnh lành*

382. *“Tỳ-kheo tuy nhỏ tuổi*

*Làm xóa mờ ác nghiệp*

*Siêng tu giáp pháp Phật*

*Chói sáng rực đời này*

*Soi sáng thế gian này*

*Như trăng thoát mây che”*

*Như trăng thoát khỏi mây.”*

Mặc dù đã chứng quả A-la-hán nhưng nghiệp cũ đã gieo, thương đau đã tạo cho bao người,



Sđd, Tr 126.

Sđd, Tr 126.

Kinh Tiểu Bộ, Tập II, Trưởng Lão Tăng Kệ (Thera. 80), Tr 445~446.

Sđd, Tr 446.

Kinh Trung Bộ, Tập II, Kinh Angulimala 86, Tr 128.

Sđd, Tr 130.

Sđd, Tr 130.

Kinh Tiểu Bộ, Tập I, Pháp Cú, Tr 66.

Kinh Tiểu Bộ, Tập I, Pháp Cú, Tr 66.

Sđd, Tr 96.

Sđd, Tr 59.

Kinh Tiểu Bộ, Tập II, Trưởng Lão Tăng Kệ (Thera. 80), Tr 444~445.

Tài liệu tham khảo

1. Thích Minh Châu dịch (2018), Kinh Trung Bộ, tập II, NXB Tôn Giáo, Hà Nội
2. Thích Minh Châu dịch (2018), Kinh Tiểu Bộ, tập II, tập IV, NXB Tôn Giáo, Hà Nội